

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN (CHÍNH QUY)**

Dự kiến thời gian dự kiểm tra: 21 - 22/04/2023

Dự kiến thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/04/2023

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
1	CB001	219841	Huỳnh Thúy	Ái	30/10/2003	Cà Mau	DH21NNA05	21/04/2023	21/04/2023
2	CB002	202041	Nguyễn Hòa	An	29/05/2002	An Giang	DH20QTD02	21/04/2023	21/04/2023
3	CB003	211065	Nguyễn Thị Đạm	An	08/10/2003	Kiên Giang	DH21NNA01	21/04/2023	21/04/2023
4	CB004	200880	Nguyễn Thị Thúy	An	06/07/2002	Bạc Liêu	DH20QTS01	21/04/2023	21/04/2023
5	CB005	202021	Trần Diệp Trúc	An	08/11/2002	Hậu Giang	DH20QLD01	21/04/2023	21/04/2023
6	CB006	180649	Bùi Dĩ	Ân	19/05/2000	Kiên Giang	DH18OTO02	21/04/2023	21/04/2023
7	CB007	190473	Nguyễn Lâm	Ân	30/11/2001	Hậu Giang	DH19HAY01	21/04/2023	21/04/2023
8	CB008	200349	Trương Hoài	Ân	23/03/2002	Bạc Liêu	DH20XDU01	21/04/2023	21/04/2023
9	CB009	188348	Châu Mỹ	Anh	28/01/2000	An Giang	DH18DUO04	21/04/2023	21/04/2023
10	CB010	2010049	Huỳnh Thị Thúy	Anh	06/11/2002	Kiên Giang	DH20XET04	21/04/2023	21/04/2023
11	CB011	2110863	Nguyễn Đỗ Trâm	Anh	27/05/2003		DH21LUA03	21/04/2023	21/04/2023
12	CB012	200531	Nguyễn Thị Bảo	Anh	12/06/2002	Cần Thơ	DH20DUO01	21/04/2023	21/04/2023
13	CB013	209729	Nguyễn Thị Huỳnh	Anh	17/10/2002	Trà Vinh	DH20QTK08	21/04/2023	21/04/2023
14	CB014	200814	Tăng Lan	Anh	05/12/2002	Trà Vinh	DH20TCN01	21/04/2023	21/04/2023
15	CB015	201448	Võ Tuấn	Anh	22/10/2001	Hậu Giang	DH20QTS02	21/04/2023	21/04/2023
16	CB016	201050	Thạch Ngọc	Ảnh	07/11/2002	Trà Vinh	DH20QTS02	21/04/2023	21/04/2023
17	CB017	222517	Lê Thái	Bảo	12/06/2004	Đồng Tháp	DH22OTO06	21/04/2023	21/04/2023
18	CB018	190375	Trần Quốc	Bảo	10/04/2001	Bến Tre	DH19QTK02	21/04/2023	21/04/2023
19	CB019	2010249	Bùi Tấn	Beo	20/04/2002	Hậu Giang	DH20QTD04	21/04/2023	21/04/2023
20	CB020	200920	Trần Ngọc	Bích	27/09/02	Trà Vinh	DH20TCN01	21/04/2023	21/04/2023
21	CB021	2110622	Danh Thị	Bình	29/06/2003	Kiên Giang	DH21QTS03	21/04/2023	21/04/2023
22	CB022	219476	Nguyễn Ngọc Y	Bình	20/08/2003	Tiền Giang	DH21BDS01	21/04/2023	21/04/2023
23	CB023	211150	Nguyễn Xuân	Bình	07/05/2003	Bến Tre	DH21YKH02	21/04/2023	21/04/2023
24	CB024	203374	Dư Nhã	Chân	10/06/2002	Cà Mau	DH20QTD03	21/04/2023	21/04/2023
25	CB025	212337	Nguyễn Thị Huyền	Chân	19/12/2003	Cà Mau	DH21YKH03	21/04/2023	21/04/2023
26	CB026	210868	Nguyễn Thị Kim	Chi	19/01/2003	Long An	DH21QTK03	21/04/2023	21/04/2023
27	CB027	210593	Võ Thị Diễm	Chi	24/09/2003	Kiên Giang	DH21YKH01	21/04/2023	21/04/2023
28	CB028	213469	Ngô Mộng	Chúc	02/02/2003		DH21YKH04	21/04/2023	21/04/2023
29	CB029	211093	Bùi Minh	Cường	23/02/2003	Cần Thơ	DH21OTO03	21/04/2023	21/04/2023
30	CB030	210744	Lâm Ngọc	Đam	20/09/2003		DH21DUO01	21/04/2023	21/04/2023

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN (CHÍNH QUY)**
Dự kiến thời gian dự kiểm tra: 21 - 22/04/2023

Dự kiến thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/04/2023

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
31	CB031	202927	Nguyễn Hải	Đăng	27/04/2002	Cần Thơ	DH20XDU01	21/04/2023	21/04/2023
32	CB032	203103	Trần Duy	Đăng	08/10/2002		DH20QTD03	21/04/2023	21/04/2023
33	CB033	2010331	Trịnh Thanh	Danh	16/04/1994	Hậu Giang	DH20YKH06	21/04/2023	21/04/2023
34	CB034	219660	Nguyễn Xuân	Đào	04/01/2003	Tiền Giang	DH21NNA05	21/04/2023	21/04/2023
35	CB035	213787	Diệp Ngô Tuấn	Đạt	28/07/2003	Bạc Liêu	DH21OTO03	21/04/2023	21/04/2023
36	CB036	201798	Hồng Phát	Đạt	19/11/2002	Trà Vinh	DH20OTO06	21/04/2023	21/04/2023
37	CB037	202277	Huỳnh Mẫn	Đạt	05/01/2002	An Giang	DH20YKH02	21/04/2023	21/04/2023
38	CB038	188162	Lâm Tấn	Đạt	05/06/1999	An Giang	DH18DUO03	21/04/2023	21/04/2023
39	CB039	191776	Đoàn Thanh	Điền	25/09/2000	Bạc Liêu	DH19QTK05	21/04/2023	21/04/2023
40	CB040	213681	Phạm Minh	Điền	25/12/2002	Kiên Giang	DH21TCN04	21/04/2023	21/04/2023
41	CB041	2110113	Lê Hồng	Diệu	11/09/2003	Cà Mau	DH21DPT01	21/04/2023	21/04/2023
42	CB042	201491	Trần Thị Ngọc	Đính	23/08/1996	Hậu Giang	DH20XET01	21/04/2023	21/04/2023
43	CB043	213118	Võ Ngọc	Đoan	10/11/2003	Sóc Trăng	DH21YKH04	21/04/2023	21/04/2023
44	CB044	2110404	Nguyễn	Du	02/09/2003		DH21CKD01	21/04/2023	21/04/2023
45	CB045	212831	Nguyễn Thị Phương	Du	28/02/2003	Sóc Trăng	DH21KTO02	21/04/2023	21/04/2023
46	CB046	202020	Nguyễn Thanh	Dư	12/05/2002	Hậu Giang	DH20KTO02	21/04/2023	21/04/2023
47	CB047	200529	Huỳnh Thanh	Đức	05/10/2002	Kiên Giang	DH20QTK01	21/04/2023	21/04/2023
48	CB048	209742	Lê Hải	Dương	21/06/1999	Bạc Liêu	DH20YKH04	21/04/2023	21/04/2023
49	CB049	203401	Lê Thùy	Dương	17/10/2002	Cà Mau	DH20XET03	21/04/2023	21/04/2023
50	CB050	202185	Lý Thị Thùy	Dương	18/09/2002	An Giang	DH20QTD02	21/04/2023	21/04/2023
51	CB051	200969	Hồ Khánh	Duy	25/04/2002	Kiên Giang	DH20TCN02	21/04/2023	21/04/2023
52	CB052	203759	Hồ Thúy	Duy	09/12/2002		DH20TCN02	21/04/2023	21/04/2023
53	CB053	200155	Huỳnh Kế	Duy	29/05/1998	Tp.HCM	DH20XET01	21/04/2023	21/04/2023
54	CB054	214274	Mai Tường	Duy	06/06/2003		DH21QTN01	21/04/2023	21/04/2023
55	CB055	2010136	Nguyễn Khả	Duy	01/07/2002	Cà Mau	DH20TCN02	21/04/2023	21/04/2023
56	CB056	190191	Nguyễn Ngọc	Duy	23/05/2000	Tiền Giang	DH19LKT01	21/04/2023	21/04/2023
57	CB057	201502	Nguyễn Thị	Duy	04/03/2002	Bạc Liêu	DH20QTS02	21/04/2023	21/04/2023
58	CB058	201617	Nguyễn Vũ	Duy	26/12/2000	Sóc Trăng	DH20OTO06	21/04/2023	21/04/2023
59	CB059	200447	Phạm Quốc	Duy	17/10/2002	Kiên Giang	DH20QTK01	21/04/2023	21/04/2023
60	CB060	192199	Sơn Hoàng	Duy	01/04/2000	Cà Mau	DH19QTS02	21/04/2023	21/04/2023

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN (CHÍNH QUY)**
Dự kiến thời gian dự kiểm tra: 21 - 22/04/2023

Dự kiến thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/04/2023

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
61	CB061	211327	Thân Văn Trường	Duy	20/11/2003	Trà Vinh	DH21OTO03	21/04/2023	21/04/2023
62	CB062	202954	Cao Trương Thị Mỹ	Duyên	31/12/2002	An Giang	DH20XET03	21/04/2023	21/04/2023
63	CB063	200993	Đỗ Nguyễn Nhi	Duyên	02/08/2002	An Giang	DH20DUO01	21/04/2023	21/04/2023
64	CB064	201998	Nguyễn Hoàng	Em	23/10/2002	Kiên Giang	DH20TCN02	21/04/2023	21/04/2023
65	CB065	213677	Nguyễn Tấn	Em	28/12/2003		DH21OTO03	21/04/2023	21/04/2023
66	CB066	203655	Nguyễn Văn Đăng	Em	27/09/2002	Kiên Giang	DH20QTD03	21/04/2023	21/04/2023
67	CB067	202911	Hồ Trúc	Giang	09/09/2002	Hậu Giang	DH20QTD03	21/04/2023	21/04/2023
68	CB068	203784	Châu Thành	Giàu	18/05/2002		DH20QTD04	21/04/2023	21/04/2023
69	CB069	2010205	Nguyễn Thị	Hà	18/07/1998	An Giang	DH20XET04	21/04/2023	21/04/2023
70	CB070	210570	Trần Ngọc	Hà	20/04/2003	Cà Mau	DH21NNA01	21/04/2023	21/04/2023
71	CB071	200177	Phạm Minh	Hải	06/10/2001	Cần Thơ	DH20QTS01	21/04/2023	21/04/2023
72	CB072	201025	Bùi Gia	Hân	10/09/2002	Kiên Giang	DH20QTS02	21/04/2023	21/04/2023
73	CB073	2010151	Cao Hồng Ngọc	Hân	19/06/2002	Cần Thơ	DH20QTD04	21/04/2023	21/04/2023
74	CB074	2110433	Lê Gia	Hân	12/05/2003	Cần Thơ	DH21LUA03	21/04/2023	21/04/2023
75	CB075	203426	Lê Gia	Hân	02/06/2002	Vĩnh Long	DH20XET03	21/04/2023	21/04/2023
76	CB076	211332	Lê Ngọc	Hân	26/12/2003	Hậu Giang	DH21NNA01	21/04/2023	21/04/2023
77	CB077	203715	Lý	Hân	18/10/2002	Cần Thơ	DH20TCN02	21/04/2023	21/04/2023
78	CB078	200479	Lê Thu	Hằng	13/10/2002	Đồng Tháp	DH20QTN01	21/04/2023	21/04/2023
79	CB079	2111110	Nguyễn Ngọc Minh	Hằng	27/09/03	Tp.HCM	DH21YKH04	21/04/2023	21/04/2023
80	CB080	200366	Dương Nhật	Hào	01/01/2002	Cà Mau	DH20TCN01	21/04/2023	21/04/2023
81	CB081	211598	Võ Nhật	Hào	22/02/2003	Trà Vinh	DH21XDU01	21/04/2023	21/04/2023
82	CB082	2010130	Dương Phan Như	Hào	31/03/2002	Sóc Trăng	DH20XET04	21/04/2023	21/04/2023
83	CB083	200839	Lý Mỹ	Hào	13/12/2002	Kiên Giang	DH20NNA01	21/04/2023	21/04/2023
84	CB084	200688	Huỳnh Kim	Hạo	29/09/2002	Sóc Trăng	DH20QTD01	21/04/2023	21/04/2023
85	CB085	201019	Huỳnh Hữu	Hậu	26/12/2002	Kiên Giang	DH20XET01	21/04/2023	21/04/2023
86	CB086	214191	Nguyễn Lê Hiền	Hậu	01/04/2003		DH21XET04	21/04/2023	21/04/2023
87	CB087	213232	Phan Trung	Hậu	04/11/2003		DH21NNA03	21/04/2023	21/04/2023
88	CB088	180854	Nguyễn Quốc	Hiền	22/10/2000	Đồng Tháp	DH18CNT01	21/04/2023	21/04/2023
89	CB089	200310	Cao Minh	Hiền	24/04/2001	Đồng Tháp	DH20QTK01	21/04/2023	21/04/2023
90	CB090	219584	Nguyễn Chí	Hiếu	01/01/2003	Kiên Giang	DH21XET04	21/04/2023	21/04/2023

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN (CHÍNH QUY)**
Dự kiến thời gian dự kiểm tra: 21 - 22/04/2023

Dự kiến thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/04/2023

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
91	CB091	201809	Ngô Thị	Hòa	14/09/2002	Cà Mau	DH20QTS02	21/04/2023	21/04/2023
92	CB092	210089	Lê Minh	Hoàn	03/05/2003	Kiên Giang	DH21TCN01	21/04/2023	21/04/2023
93	CB093	200567	Trần Doãn	Hoàng	10/11/2002	Bạc Liêu	DH20TCN01	21/04/2023	21/04/2023
94	CB094	191993	Lăng Thị Xuân	Hương	06/12/2001	Đồng Tháp	DH19QTK05	21/04/2023	21/04/2023
95	CB095	201289	Hồ Minh	Huy	08/04/2001	Cà Mau	DH20QTS02	21/04/2023	21/04/2023
96	CB096	202225	Nguyễn Võ Quốc	Huy	29/04/2002	Kiên Giang	DH20TCN02	21/04/2023	21/04/2023
97	CB097	203502	Lê Thị Bích	Huyền	15/12/2002	Kiên Giang	DH20QTK07	21/04/2023	21/04/2023
98	CB098	212419	Ngô Thúy	Huỳnh	05/03/2003	Bạc Liêu	DH21TCN03	21/04/2023	21/04/2023
99	CB099	212255	Võ Như	Huỳnh	13/10/2003	Vĩnh Long	DH21YKH03	21/04/2023	21/04/2023
100	CB100	2010087	Võ Thị Như	Huỳnh	30/05/2002	Vĩnh Long	DH20QTD04	21/04/2023	21/04/2023
101	CB101	203610	Trần Đình	Kế	09/02/2002	Cà Mau	DH20XDU01	21/04/2023	21/04/2023
102	CB102	201659	Nguyễn Huỳnh Việt	Khắc	19/08/2002	Hậu Giang	DH20YKH02	21/04/2023	21/04/2023
103	CB103	213726	Nguyễn Thanh	Khải	20/01/2002	Đồng Tháp	DH21TCN04	21/04/2023	21/04/2023
104	CB104	213720	Bùi Hữu	Khang	08/03/2003	Cần Thơ	DH21QTS03	21/04/2023	21/04/2023
105	CB105	212933	Lâm Trà Thiệu	Khang	24/04/2003	Bến Tre	DH21YKH03	21/04/2023	21/04/2023
106	CB106	190580	Nguyễn Duy	Khang	04/07/2001	Cà Mau	DH19QTN01	21/04/2023	21/04/2023
107	CB107	202157	Nguyễn Hoàng	Khang	15/05/2002	Sóc Trăng	DH20XDU01	21/04/2023	21/04/2023
108	CB108	188453	Nguyễn Hữu	Khang	13/08/2000	Trà Vinh	DH18OTO04	21/04/2023	21/04/2023
109	CB109	201624	Nguyễn Thị Kim	Khánh	17/05/2002	Trà Vinh	DH20QTS02	21/04/2023	21/04/2023
110	CB110	190753	Nguyễn Văn Hoàng	Khánh	06/07/2001	Cần Thơ	DH19QTK02	21/04/2023	21/04/2023
111	CB111	200393	Dương Thành	Khiêm	01/02/2002	Kiên Giang	DH20TCN01	21/04/2023	21/04/2023
112	CB112	202441	Trần Thanh	Khiêm	11/11/2002	Hậu Giang	DH20XDU01	21/04/2023	21/04/2023
113	CB113	201696	Trần Văn	Khiêm	25/03/2002	Trà Vinh	DH20OTO06	21/04/2023	21/04/2023
114	CB114	202155	Đỗ Anh	Khoa	31/01/2002	Đồng Tháp	DH20DUO01	21/04/2023	21/04/2023
115	CB115	200381	Nguyễn Thị Hoàng	Khoa	06/05/2002	Cần Thơ	DH20QTD01	21/04/2023	21/04/2023
116	CB116	2110082	Nguyễn Thị Kim	Khuê	08/01/2003	Đồng Tháp	DH21TCN04	21/04/2023	21/04/2023
117	CB117	202114	Nguyễn Thành	Kiên	10/11/2001	Hậu Giang	DH20XDU01	21/04/2023	21/04/2023
118	CB118	2010092	Trần Quốc	Kiệt	17/12/2002	Sóc Trăng	DH20QTD04	21/04/2023	21/04/2023
119	CB119	202962	Võ Minh	Kiệt	13/03/2002	Kiên Giang	DH20OTO09	21/04/2023	21/04/2023
120	CB120	200289	Lê Trần Thiên	Kim	17/08/2002	Sóc Trăng	DH20TCN01	21/04/2023	21/04/2023

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN (CHÍNH QUY)**

Dự kiến thời gian dự kiểm tra: 21 - 22/04/2023

Dự kiến thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/04/2023

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
121	CB121	202773	Võ Học	Kỳ	19/08/2002	Kiên Giang	DH20QTS02	21/04/2023	21/04/2023
122	CB122	191725	Nguyễn Thiện	Lâm	10/04/2001	Hậu Giang	DH19QTK05	21/04/2023	21/04/2023
123	CB123	2010296	Vưu Văn	Lân	13/03/1985	Cần Thơ	DH20YKH06	21/04/2023	21/04/2023
124	CB124	191839	Trần Thị Ngọc	Lên	10/06/2001	Cà Mau	DH19QTD03	21/04/2023	21/04/2023
125	CB125	209718	Mai Hồng	Liên	18/08/1995	An Giang	DH20XET04	21/04/2023	21/04/2023
126	CB126	219342	Nguyễn Thị	Liên	12/07/2003	Đồng Tháp	DH21KQT01	21/04/2023	21/04/2023
127	CB127	219438	Nguyễn Phi	Liếp	28/06/2001	Bạc Liêu	DH21CKD01	21/04/2023	21/04/2023
128	CB128	210652	Dương Thị Thùy	Linh	10/08/2003	Kiên Giang	DH21KTO01	21/04/2023	21/04/2023
129	CB129	210215	Nguyễn Nhã	Linh	17/10/2003	Cà Mau	DH21QTK01	21/04/2023	21/04/2023
130	CB130	202982	Nguyễn Phương	Linh	29/07/2002	Kiên Giang	DH20QTS03	21/04/2023	21/04/2023
131	CB131	200211	Nguyễn Thu	Linh	16/04/2000	Bạc Liêu	DH20NNA01	21/04/2023	21/04/2023
132	CB132	211100	Tổng Thị Huyền	Linh	17/10/2003	Cà Mau	DH21MAR01	21/04/2023	21/04/2023
133	CB133	219641	Trịnh Gia	Linh	29/03/2003	Bạc Liêu	DH21NNA05	21/04/2023	21/04/2023
134	CB134	201500	Võ Thị Mỹ	Linh	20/09/2002	Hậu Giang	DH20QTS02	21/04/2023	21/04/2023
135	CB135	201274	Nguyễn Thị Kim	Loan	02/02/2002	Đồng Tháp	DH20DUO01	21/04/2023	21/04/2023
136	CB136	202380	Võ Phụng	Loan	12/06/2002	Vĩnh Long	DH20QTK05	21/04/2023	21/04/2023
137	CB137	190419	Đặng Gia	Lộc	09/01/2001	Kiên Giang	DH19QTK02	21/04/2023	21/04/2023
138	CB138	192553	Lê Tấn	Lộc	03/03/2001	Cần Thơ	DH19KTO02	21/04/2023	21/04/2023
139	CB139	203485	Phạm Thành	Lợi	13/08/2002	Đồng Tháp	DH20XDU01	21/04/2023	21/04/2023
140	CB140	203831	Đinh Vũ	Luân	19/09/2002	Cà Mau	DH20YKH04	21/04/2023	21/04/2023
141	CB141	1810780	Lê Hoàng	Luân	03/02/1999	Hậu Giang	DH18DUO01	21/04/2023	21/04/2023
142	CB142	2110616	Hồ Hoàng Gia	Luật	16/08/2003		DH21LUA03	21/04/2023	21/04/2023
143	CB143	202310	Trần Văn	Lực	05/12/2002	Hậu Giang	DH20XDU01	21/04/2023	21/04/2023
144	CB144	203036	Tạ Bích	Lựu	20/08/2002	Sóc Trăng	DH20QTK07	21/04/2023	21/04/2023
145	CB145	210303	Phạm Thiên	Lý	22/08/2003	Đồng Tháp	DH21LKT01	21/04/2023	21/04/2023
146	CB146	201100	Võ Thị Tuyết	Mai	29/07/2002	Đồng Tháp	DH20QTS02	21/04/2023	21/04/2023
147	CB147	202560	Châu Nhựt	Minh	09/03/2001		DH20MAR01	21/04/2023	21/04/2023
148	CB148	200269	Đặng Phước	Minh	26/02/2002	Đồng Tháp	DH20QTK01	21/04/2023	21/04/2023
149	CB149	213010	Nguyễn Nha	Minh	09/07/2003	Cần Thơ	DH21QTS03	21/04/2023	21/04/2023
150	CB150	223654	Nguyễn Quang	Minh	28/10/2004	Cà Mau	DH22TCN01	21/04/2023	21/04/2023

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN (CHÍNH QUY)**
Dự kiến thời gian dự kiểm tra: 21 - 22/04/2023

Dự kiến thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/04/2023

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
151	CB151	191814	Phạm Hoài	Minh	11/03/2001	Vĩnh Long	DH19XDU01	21/04/2023	21/04/2023
152	CB152	201222	Lê Hiền	Muội	25/06/2002	Bạc Liêu	DH20TCN01	21/04/2023	21/04/2023
153	CB153	213363	Nguyễn Thị Ngọc	Muội	09/08/2003	Đồng Tháp	DH21YKH04	21/04/2023	21/04/2023
154	CB154	201921	Bùi Tiểu	My	27/09/2002	Cần Thơ	DH20QTD02	21/04/2023	21/04/2023
155	CB155	202175	Lê Huỳnh	My	03/01/2002	Bạc Liêu	DH20DUO01	21/04/2023	21/04/2023
156	CB156	2010384	Nguyễn Như	My	05/10/2002	Cà Mau	DH20XET04	21/04/2023	21/04/2023
157	CB157	200986	Võ Ngọc	Mỹ	29/10/2002	Cà Mau	DH20QTS01	21/04/2023	21/04/2023
158	CB158	211384	Trần Ngọc Lê	Na	11/09/2003	Cà Mau	DH21QTK04	21/04/2023	21/04/2023
159	CB159	210907	Bùi Văn	Năm	04/10/2003	Kiên Giang	DH21TCN01	21/04/2023	21/04/2023
160	CB160	213274	Đỗ Thị Thanh	Nga	28/11/2003		DH21YKH04	21/04/2023	21/04/2023
161	CB161	2010078	Trương Thị Mỹ	Nga	08/09/2002	Hậu Giang	DH20QTD04	21/04/2023	21/04/2023
162	CB162	213323	Phạm Diệu	Ngà	19/07/2003	Kiên Giang	DH21QHC01	21/04/2023	21/04/2023
163	CB163	201698	Quách Thị Kim	Ngà	17/02/2002	Sóc Trăng	DH20QTS02	21/04/2023	21/04/2023
164	CB164	214131	Đỗ Ngọc Tuyết	Ngân	23/03/2003		DH21NNA04	21/04/2023	21/04/2023
165	CB165	201703	Dương Thị Thanh	Ngân	30/10/2002	Cần Thơ	DH20QTS02	21/04/2023	21/04/2023
166	CB166	201037	Kiều Thanh	Ngân	07/03/2002	Kiên Giang	DH20NNA01	21/04/2023	21/04/2023
167	CB167	203607	Lê Nguyễn Ánh	Ngân	31/05/2001	Cần Thơ	DH20YKH04	21/04/2023	21/04/2023
168	CB168	211183	Lê Thị Tuyết	Ngân	11/03/2003	Bạc Liêu	DH21MAR01	21/04/2023	21/04/2023
169	CB169	2110892	Ngô Thị Kim	Ngân	03/10/2003	An Giang	DH21TCN04	21/04/2023	21/04/2023
170	CB170	2010330	Ngô Thị Kim	Ngân	10/11/2002	Bạc Liêu	DH20XET04	21/04/2023	21/04/2023
171	CB171	203552	Nguyễn Hồng	Ngân	09/01/2002	Cần Thơ	DH20XET03	21/04/2023	21/04/2023
172	CB172	190983	Nguyễn Khánh	Ngân	01/11/2001	Vĩnh Long	DH19QTD02	21/04/2023	21/04/2023
173	CB173	211335	Phạm Thị Tuyết	Ngân	27/01/2003	Cà Mau	DH21NNA01	21/04/2023	21/04/2023
174	CB174	201373	Thái Thị Kim	Ngân	09/04/2002	Kiên Giang	DH20TCN01	21/04/2023	21/04/2023
175	CB175	213414	Trần Đặng Kim	Ngân	15/12/2003	Kiên Giang	DH21YKH04	21/04/2023	21/04/2023
176	CB176	212159	Trần Kim	Ngân	08/01/2002	Bạc Liêu	DH21KTO02	21/04/2023	21/04/2023
177	CB177	200217	Trương Thị Kim	Ngân	17/07/2000	Kiên Giang	DH20TCN01	21/04/2023	21/04/2023
178	CB178	201015	Sầm Kiều Phương	Nghi	01/07/2002	Đồng Tháp	DH20XET01	21/04/2023	21/04/2023
179	CB179	211552	Trần Hữu	Nghị	18/03/2003	Cần Thơ	DH21OTO04	21/04/2023	21/04/2023
180	CB180	2010437	Đoàn Văn Đăng Thành	Nghiêm	21/08/1996	Tiền Giang	DH20YKH06	21/04/2023	21/04/2023

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN (CHÍNH QUY)**

Dự kiến thời gian dự kiểm tra: 21 - 22/04/2023

Dự kiến thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/04/2023

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
181	CB181	213700	Phùng Thoại	Nghiêm	15/05/2002	Cà Mau	DH21TCN04	21/04/2023	21/04/2023
182	CB182	211995	Đặng Kim	Ngoan	04/10/2003	Cà Mau	DH21YKH03	21/04/2023	21/04/2023
183	CB183	201291	Lê Văn	Ngoan	19/08/2002	Hậu Giang	DH20TCN01	21/04/2023	21/04/2023
184	CB184	213821	Đặng Thị Hoài	Ngọc	13/06/2003	Tiền Giang	DH21LKT01	21/04/2023	21/04/2023
185	CB185	201285	Đặng Thị Hồng	Ngọc	13/07/2002	Tiền Giang	DH20DUO01	21/04/2023	21/04/2023
186	CB186	201740	Hồ Thị Kim	Ngọc	03/02/2002	Kiên Giang	DH20DUO01	21/04/2023	21/04/2023
187	CB187	209734	Huỳnh Như	Ngọc	03/01/2002	Trà Vinh	DH20QTK08	21/04/2023	21/04/2023
188	CB188	201196	Lâm Như	Ngọc	13/12/2001	Cà Mau	DH20TCN01	21/04/2023	21/04/2023
189	CB189	200776	Lê Như	Ngọc	26/10/2002	Cà Mau	DH20QTD01	21/04/2023	21/04/2023
190	CB190	219514	Ngô Hồng	Ngọc	26/02/2003	Kiên Giang	DH21LOG01	21/04/2023	21/04/2023
191	CB191	191294	Ngô Thị Kim	Ngọc	11/05/2001	An Giang	DH19KTO01	22/04/2023	22/04/2023
192	CB192	211937	Nguyễn Như	Ngọc	04/03/2003	Cà Mau	DH21YKH03	22/04/2023	22/04/2023
193	CB193	2110241	Nguyễn Thị Như	Ngọc	18/03/2003		DH21QLC01	22/04/2023	22/04/2023
194	CB194	201508	Phan Thị Thu	Ngọc	31/10/2002	Vĩnh Long	DH20QTS02	22/04/2023	22/04/2023
195	CB195	201865	Phùng Bảo	Ngọc	03/11/2002		DH20XET03	22/04/2023	22/04/2023
196	CB196	201869	Trần Thị Kim	Ngọc	20/12/2002	Hậu Giang	DH20QTD02	22/04/2023	22/04/2023
197	CB197	190170	Lê Nguyễn Thành	Nguyên	23/10/2001	Cà Mau	DH19OTO01	22/04/2023	22/04/2023
198	CB198	203762	Nguyễn Ngọc Thảo	Nguyên	26/05/2002	Hậu Giang	DH20XET04	22/04/2023	22/04/2023
199	CB199	199556	Trần Thanh	Nguyên	01/10/2001	Cà Mau	DH19CKD01	22/04/2023	22/04/2023
200	CB200	201576	Trần Trọng	Nguyễn	01/07/2002	Cà Mau	DH20XDU01	22/04/2023	22/04/2023
201	CB201	191939	Nguyễn Chí	Nguyễn	19/05/2001	Cà Mau	DH19QTK05	22/04/2023	22/04/2023
202	CB202	201221	Vũ Thị Ánh	Nguyệt	27/02/2002	Bạc Liêu	DH20QTS02	22/04/2023	22/04/2023
203	CB203	213379	Nguyễn Thanh	Nhân	21/09/2000	Cà Mau	DH21OTO08	22/04/2023	22/04/2023
204	CB204	200535	Hồ Thị Mỹ	Nhân	31/08/2002	Cà Mau	DH20TCN01	22/04/2023	22/04/2023
205	CB205	211523	Lê Thành	Nhân	28/06/2003	Vĩnh Long	DH21DUO01	22/04/2023	22/04/2023
206	CB206	200988	Nguyễn Hữu	Nhân	12/04/2002	Cà Mau	DH20XDU01	22/04/2023	22/04/2023
207	CB207	203278	Nguyễn Hữu	Nhân	19/09/2002	Kiên Giang	DH20XDU01	22/04/2023	22/04/2023
208	CB208	203078	Nguyễn Trọng	Nhân	24/10/2002	Kiên Giang	DH20TCN02	22/04/2023	22/04/2023
209	CB209	224060	Trần Thanh	Nhân	26/05/2004	Vĩnh Long	DH22QTK03	22/04/2023	22/04/2023
210	CB210	2110179	Trần Thị Mỹ	Nhân	23/08/2003	Kiên Giang	DH21LOG01	22/04/2023	22/04/2023

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN (CHÍNH QUY)**
Dự kiến thời gian dự kiểm tra: 21 - 22/04/2023

Dự kiến thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/04/2023

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
211	CB211	203841	Lâm Trương Ngọc	Nhi	21/02/2002	Bạc Liêu	DH20YKH04	22/04/2023	22/04/2023
212	CB212	212264	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	11/10/2003	Sóc Trăng	DH21YKH03	22/04/2023	22/04/2023
213	CB213	2010209	Nguyễn Xuân	Nhi	21/01/2002	Kiên Giang	DH20TCN01	22/04/2023	22/04/2023
214	CB214	200614	Nguyễn Yến	Nhi	16/04/2002	Cà Mau	DH20TCN01	22/04/2023	22/04/2023
215	CB215	200482	Phạm Thị Thiên	Nhi	18/05/2002	Đồng Tháp	DH20TCN01	22/04/2023	22/04/2023
216	CB216	213156	Phan Thị Yến	Nhi	21/08/2003		DH21DUO01	22/04/2023	22/04/2023
217	CB217	214242	Phan Yến	Nhi	08/06/2003		DH21YKH04	22/04/2023	22/04/2023
218	CB218	191477	Trần Ngọc Yến	Nhi	08/12/2001	Kiên Giang	DH19QTK04	22/04/2023	22/04/2023
219	CB219	201957	Trần Thị Ngọc	Nhi	08/06/2002	Bến Tre	DH20DUO01	22/04/2023	22/04/2023
220	CB220	203870	Quách Ngọc	Nhiên	30/05/2002	Kiên Giang	DH20QTK08	22/04/2023	22/04/2023
221	CB221	190369	Huỳnh Tổ	Như	15/11/2001	Cà Mau	DH19TCN01	22/04/2023	22/04/2023
222	CB222	203325	Huỳnh Út	Như	27/08/2002	Cà Mau	DH20XET03	22/04/2023	22/04/2023
223	CB223	210319	Huỳnh Yến	Như	26/01/2003	Bến Tre	DH21QHC01	22/04/2023	22/04/2023
224	CB224	2010332	Lê Thị Huỳnh	Như	20/11/2002	Bạc Liêu	DH20YKH06	22/04/2023	22/04/2023
225	CB225	203367	Nguyễn Thị	Như	19/08/2002	Tiền Giang	DH20DUO02	22/04/2023	22/04/2023
226	CB226	203135	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	25/06/2002	Kiên Giang	DH20XET03	22/04/2023	22/04/2023
227	CB227	214118	Nguyễn Thị Ngọc	Như	20/01/2003	Kiên Giang	DH21YKH04	22/04/2023	22/04/2023
228	CB228	203717	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	10/06/2002	Bạc Liêu	DH20TCN02	22/04/2023	22/04/2023
229	CB229	213978	Nguyễn Thị Yến	Như	25/10/2003	Sóc Trăng	DH21YKH04	22/04/2023	22/04/2023
230	CB230	191603	Trần Thị Huỳnh	Như	02/04/2001	Hậu Giang	DH19QTK04	22/04/2023	22/04/2023
231	CB231	199609	Phạm Kim	Nhung	06/06/1985	Cần Thơ	DH19LUA01	22/04/2023	22/04/2023
232	CB232	213433	Néang Vanh	Niéth	01/03/2003	An Giang	DH21QTS03	22/04/2023	22/04/2023
233	CB233	191073	Nguyễn Kiều	Oanh	15/05/2001	Kiên Giang	DH19QTS01	22/04/2023	22/04/2023
234	CB234	212564	Phương Thị Thúy	Oanh	04/11/2003	Kiên Giang	DH21DUO01	22/04/2023	22/04/2023
235	CB235	199854	Kim Sô	Phai	01/01/2001	Trà Vinh	DH19CKD01	22/04/2023	22/04/2023
236	CB236	2110097	Hồ Đỗ	Phát	14/04/2003	Long An	DH21LUA03	22/04/2023	22/04/2023
237	CB237	201219	Lương Tấn	Phát	01/07/2002	Đồng Tháp	DH20XDU01	22/04/2023	22/04/2023
238	CB238	212189	Nguyễn Tấn	Phát	19/08/2003	Kiên Giang	DH21DUO01	22/04/2023	22/04/2023
239	CB239	203098	Từ Trường	Phát	24/11/2002	Cà Mau	DH20OTO09	22/04/2023	22/04/2023
240	CB240	202942	Lê Bá	Phi	29/04/2002	Đồng Tháp	DH20XET03	22/04/2023	22/04/2023

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN (CHÍNH QUY)**
Dự kiến thời gian dự kiểm tra: 21 - 22/04/2023

Dự kiến thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/04/2023

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
241	CB241	212173	Lê Thanh	Phú	27/05/2003	Cần Thơ	DH21YKH03	22/04/2023	22/04/2023
242	CB242	210091	Nguyễn Trọng	Phú	02/10/2003	Vĩnh Long	DH21YKH01	22/04/2023	22/04/2023
243	CB243	214289	Phạm Đại	Phú	16/01/2003	Sóc Trăng	DH21CKD01	22/04/2023	22/04/2023
244	CB244	201343	Lê Hoàng	Phúc	30/12/2002	Hậu Giang	DH20QTS02	22/04/2023	22/04/2023
245	CB245	200309	Trần Gia	Phúc	03/04/2002	Kiên Giang	DH20QTK01	22/04/2023	22/04/2023
246	CB246	214148	Cao Thị Kim	Phụng	19/03/2003	Kiên Giang	DH21YKH04	22/04/2023	22/04/2023
247	CB247	202098	Lâm Thê	Phụng	11/06/2002	An Giang	DH20DUO01	22/04/2023	22/04/2023
248	CB248	201225	Nguyễn Trương Thê	Phụng	19/12/2002	An Giang	DH20DUO01	22/04/2023	22/04/2023
249	CB249	213216	Nèang Kim	Phuôn	26/11/2002	An Giang	DH21LKT02	22/04/2023	22/04/2023
250	CB250	200878	Lê Khánh	Phương	21/02/2001	Kiên Giang	DH20QTK02	22/04/2023	22/04/2023
251	CB251	211866	Lâm Thị Bích	Phượng	16/06/2003	Đồng Tháp	DH21QTN01	22/04/2023	22/04/2023
252	CB252	201073	Nguyễn Thành	Quang	23/06/2001	Bến Tre	DH20QTS02	22/04/2023	22/04/2023
253	CB253	202387	Nguyễn Văn	Quý	26/01/2002	An Giang	DH20QTK05	22/04/2023	22/04/2023
254	CB254	202341	Lê Thị Ngọc	Quý	19/10/2002	Sóc Trăng	DH20DUO01	22/04/2023	22/04/2023
255	CB255	201506	Huỳnh Mỹ	Quyên	18/10/2002	Hậu Giang	DH20QTS02	22/04/2023	22/04/2023
256	CB256	211060	Lê Đỗ	Quyên	14/09/2002	An Giang	DH21KTO01	22/04/2023	22/04/2023
257	CB257	222845	Lê Thị Tháo	Quyên	14/06/2004	Kiên Giang	DH22QTN01	22/04/2023	22/04/2023
258	CB258	2110090	Nguyễn Ngọc Hoàng	Quyên	16/01/2003	Vĩnh Long	DH21QTK10	22/04/2023	22/04/2023
259	CB259	202670	Nguyễn Thị Tú	Quyên	01/11/2002	Vĩnh Long	DH20TCN02	22/04/2023	22/04/2023
260	CB260	202217	Trần Thị Diệu	Quyên	10/02/2002	Bến Tre	DH20QTK05	22/04/2023	22/04/2023
261	CB261	200964	Phan Thị Kim	Quyên	29/11/2002	Hậu Giang	DH20DUO01	22/04/2023	22/04/2023
262	CB262	219963	Huỳnh Diễm	Quỳnh	30/09/2003	Cà Mau	DH21NNA05	22/04/2023	22/04/2023
263	CB263	201533	Lư Như	Quỳnh	18/11/2002	An Giang	DH20DUO01	22/04/2023	22/04/2023
264	CB264	2010103	Nguyễn Thụy Lam	Quỳnh	04/11/2002	An Giang	DH20YKH06	22/04/2023	22/04/2023
265	CB265	2010359	Phạm Diễm	Quỳnh	25/05/2002	Kiên Giang	DH20YKH06	22/04/2023	22/04/2023
266	CB266	212522	Trần Nguyễn Diễm	Quỳnh	13/10/2003	Đồng Tháp	DH21CNT02	22/04/2023	22/04/2023
267	CB267	200409	Nguyễn Thanh	Sắc	19/05/2002	Kiên Giang	DH20TCN01	22/04/2023	22/04/2023
268	CB268	201967	Hà Thảo	Sang	30/09/2002	Kiên Giang	DH20QTS03	22/04/2023	22/04/2023
269	CB269	212058	Lê Nguyễn Phước	Sang	17/04/2003		DH21OTO05	22/04/2023	22/04/2023
270	CB270	202673	Nguyễn Tấn	Sang	07/03/2002	Đồng Tháp	DH20DUO01	22/04/2023	22/04/2023

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN (CHÍNH QUY)**
Dự kiến thời gian dự kiểm tra: 21 - 22/04/2023

Dự kiến thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/04/2023

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
271	CB271	201465	Nguyễn Văn	Sĩ	28/03/2002	Cần Thơ	DH20TCN01	22/04/2023	22/04/2023
272	CB272	200794	Bùi Hồng Như	Sương	26/04/2002	Kiên Giang	DH20TCN01	22/04/2023	22/04/2023
273	CB273	213850	Mai Chí	Tài	16/06/2003	Cà Mau	DH21OTO04	22/04/2023	22/04/2023
274	CB274	203113	Ngô Anh	Tài	20/07/2002	Bạc Liêu	20QTK-TT	22/04/2023	22/04/2023
275	CB275	210664	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	11/03/2003	Cần Thơ	DH21YKH01	22/04/2023	22/04/2023
276	CB276	211202	Danh Phước	Tân	11/05/2003	Sóc Trăng	DH21OTO03	22/04/2023	22/04/2023
277	CB277	201924	Trần Minh	Tân	17/10/2002	Kiên Giang	DH20XDU01	22/04/2023	22/04/2023
278	CB278	214019	Vô Nhật	Tân	20/11/2001	Kiên Giang	DH21LOG01	22/04/2023	22/04/2023
279	CB279	212260	Ngô Quốc	Thái	18/10/2003	Trà Vinh	DH21YKH03	22/04/2023	22/04/2023
280	CB280	202121	Trương Quốc	Thắng	04/05/2002	Đồng Tháp	DH20QTK05	22/04/2023	22/04/2023
281	CB281	191553	Huỳnh Mai Thanh	Thanh	24/03/2001	Cà Mau	DH19QTK04	22/04/2023	22/04/2023
282	CB282	213797	Nguyễn Bảo	Thanh	02/01/2003	Bạc Liêu	DH21OTO08	22/04/2023	22/04/2023
283	CB283	2010408	Nguyễn Đan	Thanh	14/07/2000	Cần Thơ	DH20XET03	22/04/2023	22/04/2023
284	CB284	202339	Nguyễn Đoàn Thanh	Thanh	16/07/2002	An Giang	DH20YKH06	22/04/2023	22/04/2023
285	CB285	201334	Nguyễn Ngọc Lan	Thanh	24/02/2001	Vĩnh Long	DH20QTS02	22/04/2023	22/04/2023
286	CB286	219503	Vương Phạm Chí	Thanh	04/03/2003	Kiên Giang	DH21LOG01	22/04/2023	22/04/2023
287	CB287	2110027	Huỳnh Phước	Thành	30/09/2003		DH21LUA03	22/04/2023	22/04/2023
288	CB288	202609	Phạm Minh	Thành	14/05/2000	Bến Tre	DH20XDU01	22/04/2023	22/04/2023
289	CB289	202332	Nguyễn Lưu Hoàng	Thạnh	08/12/2002	Sóc Trăng	DH20XDU01	22/04/2023	22/04/2023
290	CB290	211062	Lê Thu	Thảo	04/09/2003	Bạc Liêu	DH21MAR01	22/04/2023	22/04/2023
291	CB291	203613	Lưu Phương	Thảo	08/01/2002	Tiền Giang	DH20YKH04	22/04/2023	22/04/2023
292	CB292	221910	Đinh Thị Việć	Thị	07/08/2004	Cần Thơ	DH22DUO04	22/04/2023	22/04/2023
293	CB293	214429	Trần Thị Ngọc	Thị	30/10/2002		DH21XET04	22/04/2023	22/04/2023
294	CB294	191879	Chau Sóc	Thịa	07/09/2000	An Giang	DH19KTO02	22/04/2023	22/04/2023
295	CB295	211272	Dương Thanh	Thiên	16/04/2003	Đồng Tháp	DH21OTO03	22/04/2023	22/04/2023
296	CB296	213615	Phạm Hiếu	Thiện	26/11/2002		DH21CNT02	22/04/2023	22/04/2023
297	CB297	200308	Ngô Đức	Thọ	20/05/2002	Kiên Giang	DH20QTK01	22/04/2023	22/04/2023
298	CB298	190265	Bùi Lê Anh	Thư	01/03/2001	Hậu Giang	DH19QTD01	22/04/2023	22/04/2023
299	CB299	151819	Hồ Minh	Thư	06/07/1997	Cần Thơ	DH15DUO03	22/04/2023	22/04/2023
300	CB300	202069	Huỳnh Thị Anh	Thư	18/09/2002	Hậu Giang	DH20QTK05	22/04/2023	22/04/2023

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN (CHÍNH QUY)**
Dự kiến thời gian dự kiểm tra: 21 - 22/04/2023

Dự kiến thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/04/2023

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
301	CB301	214244	Huỳnh Thị Ngọc	Thư	05/11/2003		DH21YKH04	22/04/2023	22/04/2023
302	CB302	2010383	Lê Nguyễn Ngọc	Thư	22/10/2001	Kiên Giang	DH20YKH06	22/04/2023	22/04/2023
303	CB303	202165	Nguyễn Minh	Thư	19/10/2002	Kiên Giang	DH20TCN02	22/04/2023	22/04/2023
304	CB304	1810151	Phạm Nguyễn Đăng	Thư	19/09/1999	An Giang	DH18DUO02	22/04/2023	22/04/2023
305	CB305	192119	Trần Anh	Thư	05/05/2001	Sóc Trăng	DH19XET03	22/04/2023	22/04/2023
306	CB306	199906	Võ Thị Thanh	Thư	05/10/2001	Kiên Giang	DH19QTD05	22/04/2023	22/04/2023
307	CB307	2110470	Hồ Minh	Thuật	10/02/2003	Bạc Liêu	DH21TCN04	22/04/2023	22/04/2023
308	CB308	199762	Lê Văn	Thương	10/07/2001	Sóc Trăng	DH19CKD01	22/04/2023	22/04/2023
309	CB309	202930	Dương Ngọc Phương	Thùy	15/05/2002	Long An	DH20DUO01	22/04/2023	22/04/2023
310	CB310	210273	Nguyễn Nhứt	Thùy	08/02/2003	Đồng Tháp	DH21KTO01	22/04/2023	22/04/2023
311	CB311	202279	Dương Thu	Thùy	02/11/2002	An Giang	DH20DUO01	22/04/2023	22/04/2023
312	CB312	201032	Trần Ngọc	Thùy	31/08/2002	Đồng Tháp	DH20QTS02	22/04/2023	22/04/2023
313	CB313	201712	Đàm Tiểu	Thuyền	12/01/2002	Đồng Tháp	DH20QTS02	22/04/2023	22/04/2023
314	CB314	202444	Nguyễn Gia	Thuyền	08/06/2002	Sóc Trăng	DH20QTK05	22/04/2023	22/04/2023
315	CB315	202180	Võ Ngọc Thanh	Thy	12/10/2002	An Giang	DH20YKH02	22/04/2023	22/04/2023
316	CB316	201958	Lê Thị Cẩm	Tiên	22/08/2002	Kiên Giang	DH20QTD02	22/04/2023	22/04/2023
317	CB317	211448	Phạm Thị Ngân	Tiên	19/12/2003	Trà Vinh	DH21QTK04	22/04/2023	22/04/2023
318	CB318	200670	Lê Hoàng Thanh	Tiến	07/10/2002	An Giang	DH20QTS01	22/04/2023	22/04/2023
319	CB319	209978	Trần Quốc	Tiến	10/01/2002	Cần Thơ	DH20YKH04	22/04/2023	22/04/2023
320	CB320	201260	Trần Trung	Tín	09/01/2002	Cần Thơ	DH20QTS02	22/04/2023	22/04/2023
321	CB321	201688	Nguyễn Văn	Tính	04/10/2001	Cà Mau	DH20QTS02	22/04/2023	22/04/2023
322	CB322	211454	Phan Tấn	Toàn	10/11/2003	An Giang	DH21OTO04	22/04/2023	22/04/2023
323	CB323	203478	Lê Thị Bích	Trâm	28/08/2001	An Giang	DH20QTK01	22/04/2023	22/04/2023
324	CB324	219553	Nguyễn Đặng Ngọc	Trâm	07/08/2003		DH21NNA05	22/04/2023	22/04/2023
325	CB325	201673	Đặng Thị Huyền	Trân	16/12/2002	Trà Vinh	DH20QTS02	22/04/2023	22/04/2023
326	CB326	219861	Danh Lâm Bảo	Trân	30/11/2003	Kiên Giang	DH21LUA03	22/04/2023	22/04/2023
327	CB327	203243	Lý Bảo	Trân	11/02/2002	Cà Mau	DH20XET03	22/04/2023	22/04/2023
328	CB328	2111119	Nguyễn Hoàng Ngọc	Trân	30/12/2003	Cần Thơ	DH21QTK10	22/04/2023	22/04/2023
329	CB329	219914	Nguyễn Huyền	Trân	08/08/2003		DH21NNA05	22/04/2023	22/04/2023
330	CB330	203040	Nguyễn Thái	Trân	23/06/2002	Sóc Trăng	DH20TCN02	22/04/2023	22/04/2023

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN (CHÍNH QUY)**
Dự kiến thời gian dự kiểm tra: 21 - 22/04/2023

Dự kiến thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/04/2023

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
331	CB331	2010361	Nguyễn Thị Huyền	Trân	24/12/2002	Kiên Giang	DH20YKH06	22/04/2023	22/04/2023
332	CB332	219628	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	25/08/2003	Tiền Giang	DH21DUO02	22/04/2023	22/04/2023
333	CB333	202631	Bùi Thị Diệu	Trang	03/10/2002	Kiên Giang	DH20DUO01	22/04/2023	22/04/2023
334	CB334	210114	Nguyễn Thị Thảo	Trang	12/11/2003	Đồng Tháp	DH21NNA01	22/04/2023	22/04/2023
335	CB335	213598	Phạm Hoài Phương	Trang	27/09/2003		DH21MAR02	22/04/2023	22/04/2023
336	CB336	201175	Phương Lê Đài	Trang	08/06/2002	Bạc Liêu	DH20DUO01	22/04/2023	22/04/2023
337	CB337	2010141	Tăng Nguyễn Thiên	Trang	02/11/2002	Hậu Giang	DH20QTS02	22/04/2023	22/04/2023
338	CB338	191441	Trần Hữu	Trí	03/09/2001	Kiên Giang	DH19QTK04	22/04/2023	22/04/2023
339	CB339	213440	Đặng Quốc	Triệu	24/12/2002	Cà Mau	DH21OTO08	22/04/2023	22/04/2023
340	CB340	201165	Nguyễn Thị Ngọc	Trình	08/12/2001	Hậu Giang	DH20QTD01	22/04/2023	22/04/2023
341	CB341	212348	Trần Việt	Trình	01/09/2003	Tiền Giang	DH21LKT02	22/04/2023	22/04/2023
342	CB342	191440	Trần Hữu	Trọng	03/09/2001	Kiên Giang	DH19KTO01	22/04/2023	22/04/2023
343	CB343	201868	Dương Thị Ngọc	Trúc	09/08/2002	Đồng Tháp	DH20DUO01	22/04/2023	22/04/2023
344	CB344	201419	Nguyễn Hữu	Trung	13/09/2002	Hậu Giang	DH20XDU01	22/04/2023	22/04/2023
345	CB345	202812	Đào Nhật	Trường	01/02/2002	Đồng Tháp	DH20OTO09	22/04/2023	22/04/2023
346	CB346	209723	Bùi Thanh	Tú	02/06/2002	An Giang	DH20XDU01	22/04/2023	22/04/2023
347	CB347	202295	Võ Hoàng Cẩm	Tú	19/06/2002	Sóc Trăng	DH20QTK05	22/04/2023	22/04/2023
348	CB348	200910	Bùi Phan Duy	Tuấn	24/11/2001	Vĩnh Long	DH20TCN01	22/04/2023	22/04/2023
349	CB349	212980	Lê Nguyễn Quốc	Tuấn	22/11/2003	Cần Thơ	DH21KTR01	22/04/2023	22/04/2023
350	CB350	200801	Bùi Tôn Thanh	Túc	20/04/2002	Kiên Giang	DH20TCN01	22/04/2023	22/04/2023
351	CB351	210936	Trần Hữu	Tường	28/03/2003	Bạc Liêu	DH21KTO01	22/04/2023	22/04/2023
352	CB352	2010365	Nguyễn Cao Nhật	Tuyền	01/08/2002	Đồng Tháp	DH20QTD04	22/04/2023	22/04/2023
353	CB353	202123	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	22/10/2002	An Giang	DH20DUO01	22/04/2023	22/04/2023
354	CB354	210244	Trần Thị Thanh	Tuyền	23/02/2003	Đồng Tháp	DH21QTK01	22/04/2023	22/04/2023
355	CB355	211004	Nguyễn Lê	Tuyết	11/03/2003	Trà Vinh	DH21KTO01	22/04/2023	22/04/2023
356	CB356	2010440	Diệp Ngọc Tú	Uyên	04/03/2002	An Giang	DH20YKH06	22/04/2023	22/04/2023
357	CB357	219389	Lê Hoàng	Uyên	08/05/2003		DH21LUA03	22/04/2023	22/04/2023
358	CB358	201610	Huỳnh Thị Cẩm	Vân	14/09/2002	Hậu Giang	DH20QTS02	22/04/2023	22/04/2023
359	CB359	213369	Trịnh Nguyễn Nguyên	Vẹn	25/10/2003	Bạc Liêu	DH21KQT01	22/04/2023	22/04/2023
360	CB360	210913	Khổng Trường	Vi	20/06/2003	Cà Mau	DH21YKH02	22/04/2023	22/04/2023

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN (CHÍNH QUY)**
Dự kiến thời gian dự kiểm tra: 21 - 22/04/2023

Dự kiến thời gian nhận giấy báo dự kiểm tra: 10/04/2023

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
361	CB361	203856	Nguyễn Ngọc Tường	Vi	31/12/2002	Bình Phước	DH20YKH04	22/04/2023	22/04/2023
362	CB362	200235	Nguyễn Thị Tường	Vi	26/02/2002	An Giang	DH20DUO01	22/04/2023	22/04/2023
363	CB363	202136	Lê Quang	Vinh	02/07/2002	Kiên Giang	DH20QTD02	22/04/2023	22/04/2023
364	CB364	189377	Nguyễn Văn	Vinh	20/01/2000	Hậu Giang	DH18LUA02	22/04/2023	22/04/2023
365	CB365	202017	Hồ Yến	Vy	14/08/2002	Cà Mau	DH20QTK05	22/04/2023	22/04/2023
366	CB366	214326	Huỳnh Ngọc Phương	Vy	06/05/2003	Bến Tre	DH21NNA03	22/04/2023	22/04/2023
367	CB367	200821	Huỳnh Thị Mỹ	Vy	15/06/2002	Kiên Giang	DH20TCN01	22/04/2023	22/04/2023
368	CB368	201987	Nguyễn Trần Tường	Vy	20/02/2002	Sóc Trăng	DH20QTS03	22/04/2023	22/04/2023
369	CB369	2010140	Võ Thị Thúy	Vy	19/08/2002	Cà Mau	DH20TCN02	22/04/2023	22/04/2023
370	CB370	202077	Vưu Ngọc Bảo Triệu	Vy	22/05/2002	Bạc Liêu	DH20TCN02	22/04/2023	22/04/2023
371	CB371	202264	Võ Thanh	Xuân	11/10/2001	Cần Thơ	DH20TCN02	22/04/2023	22/04/2023
372	CB372	2110982	Huỳnh Thị Kim	Xuyến	17/12/2003	Vĩnh Long	DH21QTD04	22/04/2023	22/04/2023
373	CB373	202007	Nguyễn Thị Như	Ý	02/01/2002	Sóc Trăng	DH20QTS03	22/04/2023	22/04/2023
374	CB374	201083	Nguyễn Thị Như	Ý	23/12/2002	Đồng Tháp	DH20QTS02	22/04/2023	22/04/2023
375	CB375	213817	Võ Như	Ý	28/12/2003	Cà Mau	DH21YKH04	22/04/2023	22/04/2023
376	CB376	200935	Huỳnh Kim	Yến	30/06/2002	Đồng Tháp	DH20QTK01	22/04/2023	22/04/2023
377	CB377	212883	Nguyễn Thị Bảo	Yến	01/01/2003	Trà Vinh	DH21DUO01	22/04/2023	22/04/2023
378	CB378	202514	Phạm Hồng	Yến	13/11/2002	Bạc Liêu	DH20TCN02	22/04/2023	22/04/2023
379	CB379	203716	Tạ Thị Thu	Yến	03/11/2002	Sóc Trăng	DH20YKH04	22/04/2023	22/04/2023